TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 27 - 5 - 2019
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Viên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tuất

Ông Võ Ngọc Ánh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Bùi Hồng Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 45/2018/TLST-HNGĐ ngày 08/6/2018 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa sơ thẩm số 07/2019/QĐST-HNGĐ ngày 08/3/2019, Quyết định hoãn phiên tòa sơ thẩm số 08/2019/QĐST-HNGĐ ngày 19/3/2019, Thông báo dời ngày xét xử số 104/TA-DS ngày 17/4/2019 và Thông báo dời ngày xét xử số 02/TA-DS ngày 04/5/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Ngô Tùng Ph, sinh năm 1984; địa chỉ: Thị trấn A, huyện B, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Bích Ch, sinh năm 1983; địa chỉ: Central Park Loop Morrow, GA 30260, USA.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/5/2018, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn ông Ngô Tùng Ph trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Bích Ch tự nguyện kết hôn năm 2017, được Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 01 ngày 10/01/2017.

Sau khi kết hôn, ông và bà Ch chung sống với nhau trong thời gian khoảng hai tháng. Sau đó, ông ở Việt Nam, bà Ch quay trở về Hoa Kỳ, thời gian đầu ông và bà Ch vẫn thường liên lạc với nhau. Từ khoảng tháng 10 năm 2017

cho đến nay thì ông và bà Ch không còn liên lạc với nhau nữa. Nay ông nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng để hàn gắn và đoàn tụ gia đình nên ông đề nghị ly hôn bà Nguyễn Thị Bích Ch.

Về con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Bích Ch

Ngày 28/6/2018, Tòa án đã có Công văn số 960/TA-DS đề nghị Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ tống đạt các văn bản tố tụng gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án số 45/2018/TB-TLVA ngày 08/6/2018; Văn bản số 959/TA-DS ngày 28/6/2018 về việc lấy lời khai và Phiếu điều tra về hôn nhân và gia đình cho bị đơn bà Nguyễn Thị Bích Ch.

Theo Văn bản số 28/UTTP-ĐSQ/2018 ngày 01/11/2018 của Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ và các tài liệu, giấy tờ kèm theo: Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ đã gửi Văn bản số 173/UTTP-2018 ngày 01/8/2018 thông báo về việc ủy thác tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho bà Nguyễn Thị Bích Ch nhưng không nhận được trả lời của bà Ch. Nội dung ủy thác cũng đã được niêm yết tại trụ sở Đại sứ quán kể từ ngày 01/8/2018 trong thời gian 03 tháng kể từ ngày 01/8/2018 nhưng bà Ch không đến nhận hồ sơ tống đạt.

Tòa án đã có Văn bản số 210/TA-DS ngày 06/11/2018 đề nghị Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ thông báo trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam tại Hoa Kỳ; đồng thời tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng như đã nêu trên tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa và thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án cho bà Nguyễn Thị Bích Ch về việc tham gia tố tụng tại Tòa án nhưng đến nay, bà Ch vẫn không đến Tòa tham gia tố tụng, không có văn bản trình bày ý kiến gửi Tòa án.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ông Ngô Tùng Ph giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa nhận định: Thẩm phán đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thụ lý, thu thập chứng cứ, hòa giải; Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử đã tuân thủ các trình tự, thủ tục về phiên tòa sơ thẩm; đương sự được bảo đảm việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 474 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng bà Nguyễn Thị Bích Ch vẫn vắng mặt tại phiên tòa, không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho

Tòa án. Vì vậy, phiên tòa được tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Bích Ch theo điểm b khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án

[2.1] Ông Ngô Tùng Ph và bà Nguyễn Thị Bích Ch tự nguyện kết hôn, được Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 01 ngày 10/01/2017. Việc kết hôn giữa ông Phú và bà Ch đúng quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 123 Luật Hôn nhân và gia đình nên quan hệ hôn nhân giữa ông Phú và bà Ch là hợp pháp.

[2.2] Sau khi kết hôn bà Nguyễn Thị Bích Ch quay trở về Hoa Kỳ sinh sống. Do cách trở về địa lý, ông Ph và bà Ch không có điều kiện chung sống cùng nhau, không có điều kiện để quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Từ năm 2017 đến nay, ông Ph và bà Ch không còn liên lạc với nhau. Vì vậy, mục đích xây dựng gia đình hạnh phúc của ông Ph và bà Ch không đạt được, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng không thể kéo dài, yêu cầu ly hôn của ông Ph phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên có căn cứ để chấp nhận.

[2.3] Về con chung, tài sản chung: Ông Ngô Tùng Ph khai vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân không có con chung và tài sản chung, nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do chưa lấy được lời khai của bà Nguyễn Thị Bích Ch về phần con chung và tài sản chung, nợ chung, Tòa án không xem xét, giải quyết trong vụ án này, khi nào các bên yêu cầu sẽ được xem xét, giải quyết trong một vụ án khác.

[3] Về án phí: Ông Ngô Tùng Ph phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ông Ngô Tùng Ph được ly hôn bà Nguyễn Thị Bích Ch.

Về con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Ông Ngô Tùng Ph phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà ông Ngô Tùng Ph đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

AA/2016/0000574 ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Ông Ngô Tùng Ph đã nộp đủ tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Ông Ngô Tùng Ph có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Bích Ch có quyền kháng cáo trong hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND huyện B;
- Lưu án văn; VP; hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Viên